

Số: 15/2025/QĐST-HNGĐ

Duy Tiên, ngày 26 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tươi.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Quốc Vũ và ông Nguyễn Minh Tín.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

\* *Nguyên đơn:* Chị Đào Thị Thanh N, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn T, xã C, thị xã D, tỉnh Hà Nam;

\* *Bị đơn:* Anh Lê Văn N1, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn T, xã C, thị xã D, tỉnh Hà Nam.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị Thanh N và anh Lê Văn N1.

b. *Về con chung:* Chị N, anh N1 xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Lê Minh P, sinh ngày 03/9/2016. Khi ly hôn chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Giao cháu Lê Minh P, sinh ngày 03/9/2016 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 6/2025 cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh N1 không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con

của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

*c. Về tài sản, công nợ, và các vấn đề khác:* Chị N, anh N1 không yêu cầu do đó không xem xét, giải quyết.

*d. Về án phí sơ thẩm:* Chị Đào Thị Thanh N và anh Lê Văn N1 mỗi người phải nộp 75.000 đồng. Chị Đào Thị Thanh N tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng. Chị N được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001616 ngày 22/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên. Trả lại chị Đào Thị Thanh N số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Tươi**